TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2025/HS - ST
Ngày 24– 12- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Hà Thị Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phúc; bà Lường Thị Khuyển.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3- Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La tham gia phiên toà: Ông Mai Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025, đối với:

Bị cáo: **Lù A**, sinh ngày 15/7/1984 tại xã H, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã H, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đảng phái, đoàn thể: không; con ông Lù A C (đã chết) và bà Giàng Thị G; bị cáo có vợ là Thào Thị D và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2025 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ ngày 31/8/2025 tổ công tác Công an xã Mường Hung, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại bản Pá Nó, xã Mường Hung phát hiện bắt quả tang Lù A đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma tuý, thu giữ của Vừ 01 lọ nhựa màu trắng bên trong có 48 viên nén hình trụ màu hồng nghi là ma tuý tổng hợp. Cùng ngày Tổ công tác khu vực Sông Mã, Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định vật chứng, kết quả: 48 viên nén hình

trụ màu hồng có khối lượng 4,64 gam. Lấy hết làm mẫu gửi giám định, ký hiệu V.

Kết luận giám định số: 1075/KL-KTHS ngày 04/9/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"Mẫu ký hiệu V gửi giám định đều là ma tuý; Loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 4,64 gam.

Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 4,64 gam; loại Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: Các viên nén, mảnh viên nén màu hồng ký hiệu V có khối lượng 4,45gam và vỏ phong bì niêm phong mẫu giám định đã bóc mở".

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai nhận:

Bị cáo là người sử dụng ma tuý từ năm 2023, khoảng 08 giờ ngày 31/8/2025, Vừ đi bộ một mình từ nhà đến tỉnh lộ 113 thuộc bản Pá Nó, xã Mường Hung để tìm mua ma tuý sử dụng, khi gần đến tỉnh lộ 113 thì A gặp một nam thanh niên không quen biết đang sử dụng Hồng phiến, Ahỏi và mua được của người này 500.000 đồng được 50 viên Hồng phiến đựng trong 01 lọ nhựa màu trắng. Khi về đến nhà A lấy 02 viên ra sử dụng, số còn lại cất lại như cũ rồi để trong túi quần bên phải phía trước đang mặc. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày khi đang ở nhà thì Tổ công tác Công an xã đến làm việc yêu cầu kiểm tra, A đã thừa nhận về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý và đang cất giấu Hồng phiến. Tổ công tác lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Sau khi phát hiện bắt quả tang, Công an xã Mường hung phối hợp với Trạm y tế xã Mường Hung tiến hành test thử chất ma tuý đối với Lù A, kết quả dương tính với chất ma tuý loại Methamphetamine. Về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của A quá trình điều tra xác định A không thuộc một trong số các trường hợp quy định tại Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng số: 46/CT-VKS –KV3 ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La đã truy tố bị cáo Lù A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội đối với bị cáo, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra, cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lù A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị tịch thu tiêu huỷ số 4,45 gam Methamphetamine là vật cấm tàng trữ, lưu hành và những vật chứng liên quan không có giá trị sử dụng.

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan, Người tiến hành tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tài liệu, chứng cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 05 phút ngày 31/8/2025 đối với Lù A cùng với vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 1075/KL-KTHS ngày 04/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân đã truy tố. Bị cáo khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 31/8/2025 bị cáo Lù A đã có hành vi cất giấu trái phép 4,64 gam ma tuý loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân là đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 truy tố và Toà án nhân dân khu vực 3 – Sơn La xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự có mức hình phạt từ 03 năm đến 05 năm tù là đúng người, đúng tội, không oan, sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ gây nguy hại

cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp hiểu biết pháp luật hạn chế, do vậy bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Xét thấy tội phạm về ma tuý diễn biến ngày càng gia tăng và phức tạp là một trong những nguyên nhân phổ biến dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, để ngăn chặn sự lây lan của tệ nạn ma tuý, đảm bảo biện pháp giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma tuý cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian và quyết định một hình phạt tương xứng để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị, không có thu nhập ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: 4,45 gam Methamphetamine cùng 01 phong bì thư niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Sơn La phát hành *(là phong bì chứa vật chứng),* có giấy dán niêm phong mã số 0002054; 01 lọ nhựa màu trắng có nắp xoáy cùng 01 phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành *(là phong bì chứa vật chứng)* có giấy dán niêm phong mã số 000719. Là vật cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với nam thanh niên bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo tại khu vực bản Pá Nó, xã Mường Hung, quá trình điều tra không xác định được đối tượng cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng làm rõ.

Về kết quả dương tính với chất ma tuý trong cơ thể của bị cáo, xác định do bị cáo trích một phần số ma tuý đã mua được ngày 31/8/2025 để sử dụng trái phép, tuy nhiên theo kết quả điều tra bị cáo không thuộc trường hợp quy định tại Điều 256a của Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật hình sự, nên không cấu thành tội phạm hình sự.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là dân tộc thiểu số, sống vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên toà bị cáo xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm, do vậy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[10] Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lù A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lù A 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 8 năm 2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 4,45 gam Methamphetamine cùng 01 phong bì thư niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, công an tỉnh Sơn La phát hành *(là phong bì chứa vật chứng),* có giấy dán niêm phong mã số 0002054.

- 01 lọ nhựa màu trắng có nắp xoáy cùng 01 phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành *(là phong bì chứa vật chứng)* có giấy dán niêm phong mã số 000719.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 48/QĐ-VKS–KV3 ngày 09/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản hồi 15 giờ 00 phút ngày 15 tháng 12 năm 2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lù A.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/12/2025)./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 3 – Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 3 – Sơn La;
- Thi hành án HS;
- PV06 Công an tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Điệp